

Bản án số: 862/2022/HS-PT

Ngày 14 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Hương.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Đặng Đình Lục.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 804/2022 /TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn A do có kháng cáo của Nguyễn Văn A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2021/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn A, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1983 tại huyện Lộc Bình, tỉnh H. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: Cán bộ Đội quản lý trật tự đô thị Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh H; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm N (đã chết) và bà Lộc T; có vợ là Hà Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giam từ ngày 13-01-2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo; không bị kháng nghị: Đinh Văn T, Nông TA, Lê Đức Q, Phạm Văn Ho và Ngô XT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2021, do phía Trung Quốc siết chặt công tác phòng chống dịch Covid-19 dẫn đến tình trạng ùn ứ phương tiện vận chuyển hàng hóa trên địa bàn tỉnh H. Để kiểm soát trật tự xe ô tô chở hàng vào khu vực cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị làm thủ tục xuất khẩu hàng hóa sang Trung Quốc, Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh H đã ra Quyết định thành lập Chốt kiểm dịch y tế liên ngành phòng, chống

dịch bệnh Covid-19 tại Khu trung chuyển hàng hóa H (gọi tắt là Chốt kiểm dịch) thuộc địa phận thôn T, xã P, huyện X, tỉnh H. Theo đó những xe ô tô trước khi đến khu vực cửa khẩu để làm thủ tục xuất cảnh qua cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị phải vào Bãi đỗ xe thuộc Khu trung chuyển hàng hóa H xếp hàng theo thứ tự và được cán bộ quản lý bến bãi phát Phiếu xếp xe.

Do sợ hàng hóa để lâu sẽ bị hỏng, các chủ hàng bên Trung Quốc đã liên hệ với những người quen móc nối với cán bộ, nhân viên thực hiện nhiệm vụ tại Chốt kiểm dịch để tìm cách cho những xe ô tô chở hàng nông sản sớm được xuất cảnh sang Trung Quốc. Từ đầu tháng 12/2021, Đinh Văn T cùng nhiều người khác móc nối với nhau để đưa hối lộ cho Nguyễn Văn A, Nông TA đều là nhân viên làm nhiệm vụ tại Chốt kiểm dịch để Nguyễn Văn A, Nông TA thay đổi số thứ tự (đổi đầu xe) cho các xe ô tô chở hàng nông sản sớm được rời khỏi Bãi đỗ xe vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất khẩu hàng sang Trung Quốc, cụ thể như sau:

1. Lê Đức Q, Ngô XT, Phạm Văn Ho móc nối với Đinh Văn T đưa hối lộ cho Nông TA

Khoảng cuối tháng 12/2021, Lê Đức Q được chủ hàng người Trung Quốc tên thường gọi là “Ali” đặt vấn đề tìm cách cho xe ô tô chở hàng nông sản, biển kiểm soát 65C-050.79 được xuất cảnh sớm. Lê Đức Q đã liên hệ với Ngô XT nhờ giúp, Ngô XT đồng ý và liên hệ với Phạm Văn Ho. Phạm Văn Ho liên hệ với Đinh Văn T, Đinh Văn T liên hệ với Nông TA về việc đổi đầu xe ô tô với giá 50.000.000 đồng/xe và thỏa thuận khi nào xe ô tô vào khu vực cửa khẩu để làm thủ tục xuất khẩu hàng sớm thì Đinh Văn T mới đưa tiền, Nông TA đồng ý. Đinh Văn T báo cho Phạm Văn Ho giá đổi đầu xe ô tô là 210.000.000 đồng; Phạm Văn Ho báo lại cho Ngô XT 210.000.000 đồng; Ngô XT báo lại cho Lê Đức Q 250.000.000 đồng nhưng không nói cho Phạm Văn Ho biết về số tiền chênh lệch 40.000.000 đồng; Lê Đức Q báo lại cho Ali giá 260.000.000 đồng.

Ngày 29/12/2021, Đinh Văn T mua Phiếu xếp xe số 2393 của lái xe ô tô biển kiểm soát 76C-132.69 với giá 100.000.000 đồng rồi thông báo cho Nông TA biết để giữ lại phiếu. Sau đó Nông TA ghi thêm nội dung “đổi đầu xe 65C-050.79” vào Phiếu xếp xe này, xe ô tô chở hàng biển kiểm soát 65C-050.79 vào Bãi đỗ xe ngày 28/12/2021 được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 3601, ngày 31/12/2021 xe rời khỏi Bãi đỗ xe vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất cảnh theo số thứ tự 2393 của xe ô tô 76C-132.69 và đã xuất cảnh sang Trung Quốc ngày 03/01/2022. Sau khi xe ô tô được vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất cảnh, Ali chuyển cho Lê Đức Q 260.000.000 đồng, Lê Đức Q giữ lại 10.000.000 đồng và chuyển cho Ngô XT 250.000.000 đồng, Ngô XT chuyển cho Đinh Văn T 210.000.000 đồng theo yêu cầu của Phạm Văn Ho và giữ lại 40.000.000 đồng, Đinh Văn T chuyển cho Nông TA 50.000.000 đồng. Đối với xe hàng này, sau khi trừ số tiền mua Phiếu xếp xe, Đinh Văn T thu lợi bất chính 60.000.000 đồng, Ngô XT thu lợi bất chính 40.000.000 đồng, Lê Đức Q thu lợi bất chính 10.000.000 đồng, Phạm Văn Ho chưa được A lợi.

Kiểm tra điện thoại của Lê Đức Q phát hiện nội dung tin nhắn trong thư mục Zalo giữa Q với tài khoản Zalo “Em Chúc vc” liên quan đến Phiếu xếp xe và thông tin của 08 xe ô tô khác. Quá trình điều tra xác định có 02 xe ô tô biển kiểm soát 89C-220.86, 34A-00480 đã rời khỏi Bãi đỗ xe vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất cảnh đúng ngày, 06 xe không có dữ liệu đăng ký xuất cảnh. Lê Đức Q khai những xe ô tô này Lê Đức Q được chủ hàng tên “Ali” nhờ và Lê Đức Q nhờ Trần Văn Chúc (không rõ họ, địa chỉ) giúp, còn Trần Văn Chúc nhờ ai làm thủ tục thì Lê Đức Q không biết, nhưng sau đó không có xe nào được Trần Văn Chúc giúp xuất cảnh sớm.

2. Ngô XT, Phạm Văn Ho móc nối với Đinh Văn T đưa hối lộ cho Nông TA

Khoảng cuối tháng 12/2021, Ngô XT nhờ Phạm Văn Ho tìm cách giúp xe ô tô biển kiểm soát 14C-186.61 được xuất cảnh sớm, Phạm Văn Ho nhờ Đinh Văn T giúp, Đinh Văn T đặt vấn đề sẽ đưa cho Nông TA 50.000.000 đồng để đổi 01 đầu xe, Nông TA đồng ý. Đinh Văn T báo cho Phạm Văn Ho là 200.000.000 đồng, Phạm Văn Ho bảo Ngô XT báo chủ hàng 250.000.000 đồng để cùng nhau A chênh lệch 50.000.000 đồng. Sau khi thống nhất với Phạm Văn Ho số tiền cần chi phí là 200.000.000 đồng, Đinh Văn T mua Phiếu xếp xe của xe ô tô biển kiểm soát 77H-148.81 với giá 100.000.000 đồng rồi thông báo cho Nông TA để đổi đầu xe ô tô biển kiểm soát 14C-186.61 vào số thứ tự này. Xe ô tô biển kiểm soát 14C-186.61 vào Bãi đỗ xe ngày 25/12/2021 theo Phiếu xếp xe số thứ tự 2839; ngày 01/01/2022 xe rời khỏi Bãi vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất cảnh, đến ngày 03/01/2022 được xuất cảnh sang Trung Quốc sớm hơn 02 ngày so với quy định. Sau khi xe ô tô biển kiểm soát 14C-186.61 rời khỏi Bãi đỗ xe, Ngô XT chuyển cho Đinh Văn T 200.000.000 đồng, Đinh Văn T chuyển cho Nông TA 50.000.000 đồng. Trừ chi phí mua Phiếu xếp xe, Đinh Văn T thu lợi bất chính 50.000.000 đồng, Ngô XT giữ lại 50.000.000 đồng nhưng chưa chia cho Phạm Văn Ho.

Ngoài 02 xe ô tô nêu trên, kiểm tra điện thoại của Đinh Văn T phát hiện nhiều tin nhắn Zalo giữa Đinh Văn T với Phạm Văn Ho có nội dung liên quan đến 04 xe ô tô biển kiểm soát 63H-003.52, 77H-004.63, 51D-103.31, 77D-9995. Qua điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 63H-003.52 không có dữ liệu vào Bãi đỗ xe, ngày 04/01/2022 có vào khu vực cửa khẩu nhưng lại xin quay đầu; 03 xe ô tô còn lại xuất cảnh đúng ngày.

Kiểm tra tin nhắn Zalo giữa Đinh Văn T với Nông TA phát hiện nội dung liên quan đến 03 xe gồm các xe ô tô biển kiểm soát 61C-306.99, 51C-163.62 và 72C-113.10. Qua điều tra xác định 02 xe không tìm thấy dữ liệu tại Khu trung chuyển, 01 xe chưa đăng ký xuất cảnh.

3. Đinh Văn T đưa hối lộ cho Nông TA

Ngoài việc trao đổi với nhau qua tin nhắn Zalo, Đinh Văn T còn trao đổi với Nông TA qua điện thoại hoặc trực tiếp về nhiều xe ô tô khác, trong đó đã thực hiện việc đổi đầu xe chót lọt đối với xe ô tô biển kiểm soát 77C-096.99, Đinh Văn T đã chuyển cho Nông TA 50.000.000 đồng.

Tổng số tiền Đinh Văn T đã đưa hồi lộ cho TA để đổi đầu 06 xe ô tô là 170.000.000 đồng, cụ thể: 03 xe ô tô chở hàng BKS 65C-050.79, 14C-186.61 và 77C-096.99, mỗi xe 50.000.000 đồng; trong đó T nhờ Lộc Thị Thanh Bình chuyển vào tài khoản số 35110000670535 tại Ngân hàng BIDV của Nông TA 50.000.000 đồng, chuyển vào tài khoản 35110000748733 tại Ngân hàng BIDV của Nguyễn Thị Điệp (vợ TA) 100.000.000 đồng, 20.000.000 đồng của 03 xe còn lại được Đinh Văn T nhờ Nguyễn Văn Điềm, chuyển vào tài khoản của Nguyễn Thị Điệp.

4. Đinh Văn T đưa hồi lộ cho Nguyễn Văn A

Ngày 07/12/2021, xe ô tô biển kiểm soát 51C-459.60 vào Bãi đỗ xe và được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 1407. Cùng ngày, Đinh Văn T đặt vấn đề với Nguyễn Văn A cho đổi đầu xe ô tô và thỏa thuận khi nào xe vào khu vực cửa khẩu để làm thủ tục xuất cảnh sớm thì T sẽ đưa tiền cho Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn A đồng ý. Thời điểm này, xe ô tô biển kiểm soát 15C-042.76 vào Bãi đỗ xe trước đó được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 611 nhưng không còn nhu cầu xuất cảnh do hàng bị hỏng và rời khỏi bãi đỗ xe nên Nguyễn Văn A giữ lại Phiếu xếp xe và ghi thêm nội dung “đổi đầu công 51C-459.60” để xe ô tô 51C-459.60 rời khỏi Bãi đỗ xe theo số thứ tự 611. Theo quy định thì đến ngày 13/12/2021, xe ô tô biển kiểm soát 51C-459.60 mới được rời khỏi Bãi đỗ xe; tuy nhiên sau khi đổi số thứ tự 611, xe được rời khỏi Bãi đỗ xe để vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất cảnh ngày 10/12/2021 và được xuất cảnh sang Trung Quốc ngày 11/12/2021 (sớm hơn quy định 03 ngày). Đinh Văn T khai xe ô tô này được chủ hàng bên Trung Quốc thuê vận chuyển, làm thủ tục xuất cảnh sớm, Đinh Văn T không nhớ đã đưa cho Nguyễn Văn A bao nhiêu tiền.

Cũng trong khoảng tháng 12/2021, Đinh Văn T khai còn nhờ Nguyễn Văn A đổi nhiều đầu xe ô tô khác, nhưng không nhớ xe nào. Theo dữ liệu tin nhắn trong Zalo của T phản ánh có 33 xe ô tô khác.

Kết quả điều tra xác định có 05 xe ô tô được rời khỏi Bãi đỗ xe vào khu vực cửa khẩu làm thủ tục xuất cảnh sớm hơn quy định gồm: Xe ô tô biển kiểm soát 12C-080.19 vào Bãi đỗ xe ngày 07/12/2021, được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 1362; theo quy định thì đến ngày 17/12/2021, xe mới được rời khỏi Bãi đỗ xe, nhưng ngày 12/12/2021, xe đã được rời khỏi Bãi đỗ xe (sớm hơn 05 ngày), ngày 14/12/2021 đã xuất cảnh sang Trung Quốc. Xe ô tô biển kiểm soát 12C-063.21 vào Bãi đỗ xe ngày 06/12/2021, được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 1232; theo quy định thì đến ngày 17/12/2021, xe mới được rời khỏi Bãi đỗ xe, nhưng ngày 14/12/2021 xe đã được rời khỏi Bãi đỗ xe (sớm hơn 03 ngày), ngày 17/12/2021 đã xuất cảnh sang Trung Quốc. Xe ô tô biển kiểm soát 12C-021.74 vào Bãi đỗ xe ngày 06/12/2021, được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 1233; theo quy định thì đến ngày 17/12/2021, xe mới được rời khỏi Bãi đỗ xe, nhưng ngày 14/12/2021 xe đã được rời khỏi Bãi đỗ xe (sớm hơn 03 ngày), ngày 16/12/2021 đã xuất cảnh sang Trung Quốc. Xe ô tô biển kiểm soát 51C-902.62 vào Bãi đỗ xe ngày 12/12/2021, được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 2010; theo quy định thì đến ngày 25/12/2021, xe mới được rời khỏi Bãi đỗ xe, nhưng ngày 17/12/2021 xe đã được rời khỏi Bãi đỗ xe (sớm hơn 08 ngày), ngày 20/12/2021 đã xuất cảnh sang Trung Quốc. Xe ô tô

biển kiểm soát 15C-189.24 vào Bãi đỗ xe ngày 05/12/2021, được cấp Phiếu xếp xe số thứ tự 1023; theo quy định thì đến ngày 13/12/2021, xe mới được rời khỏi Bãi đỗ xe, nhưng ngày 10/12/2021 xe đã được rời khỏi Bãi đỗ xe (sớm hơn 03 ngày), ngày 12/12/2021 đã xuất cảnh sang Trung Quốc.

Cáo trạng số: 65/CT-VKSLS-P1 ngày 08-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H đã truy tố bị cáo Lê Đức Q về tội Đưa hối lộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 364 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Ngô XT, Phạm Văn Ho, Đinh Văn T về tội Đưa hối lộ theo quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 364 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Nông TA, Nguyễn Văn A về tội Nhận hối lộ theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HS-ST ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh H (phân đối với Nguyễn Văn A) đã quyết định:

Về tội danh tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội Nhận hối lộ.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c, đ khoản 2, khoản 5 Điều 354; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 13-01-2022. Cấm bị cáo Nguyễn Văn A đảm nhiệm chức vụ liên quan đến trật tự quản lý đô thị trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn A số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo để sung ngân sách Nhà nước đối với Nguyễn Văn A 146.000.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000403 ngày 19/7/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh H. Bị cáo Nguyễn Văn A còn phải nộp 141.000.000 đồng (một trăm bốn mươi một triệu đồng)

Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 01/7/2022, Nguyễn Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyễn Văn A giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối hận nên đã tác động gia đình thi hành xong hình phạt bổ sung (phạt tiền), nộp hết tiền thu lợi bất chính đã A và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn A về tội “Nhận hối lộ” là đúng tội danh. Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 7 năm 6 tháng tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo

của bị cáo (giảm từ 6 tháng đến 12 tháng tù).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Văn A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của các bị cáo khác; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở xác định: Từ cuối tháng 12/2021 đến đầu tháng 01/2022, lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao, Nguyễn Văn A nhiều lần nhận hối lộ với tổng số tiền 206.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Văn A về tội Nhận hối lộ quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Nguyễn Văn A:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Văn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra tự nguyện giao nộp 55.000.000 đồng thu lợi bất chính. Quá trình công tác trước đây, Nguyễn Văn A đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh H tặng Giấy khen. Bị cáo có bố đẻ là ông Lâm Văn Thành được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng Kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới. Ngoài ra, Nguyễn Văn A tích cực tham gia ủng hộ quỹ phòng chống dịch tại Ủy ban nhân dân xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh H số tiền 5.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo A đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 7 năm 6 tháng tù, phạt bổ sung 30 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan đến trật tự quản lý đô thị, là đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận và ăn năn hối hận; đã tác động gia đình thi hành xong hình phạt bổ sung và thu lợi bất chính theo Bản án hình sự đã tuyên. Xét thấy Nguyễn Văn A đã thật sự hối cải, tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt tù cho Nguyễn Văn A.

[3] Kháng cáo được chấp nhận nên Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 344, Điều 343, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HS-ST ngày 25/7/2022 của Tòa

án nhân dân tỉnh H giảm hình phạt tù cho Nguyễn Văn A, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm c, đ khoản 2, khoản 5 Điều 354; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn A 07 (bảy) năm tù về tội “Nhận hối lộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo 13/01/2022.

2. Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận Nguyễn Văn A đã nộp 30.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, 141.000.000 đồng thu lợi bất chính và 200.000 đồng án phí hình sự sơ tổng số 171.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000552 ngày 08/1/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh H.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 14/12/2022.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Công an tỉnh H;
- Cục THADS tỉnh H;
- Bị cáo (qua trại)
- Lưu hồ sơ vụ án, PHC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Vân Hương

